

Bản án số: 586/2018/DS-ST

Ngày: 22 - 11 - 2018

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Bá Hợp
2. Ông Võ Thành Viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 563/2018/TLST- DS ngày 16/5/2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 563/2018/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty T; trụ sở chính: Tầng 2, tòa nhà R, số 9 đường Đ, Phường A, Quận M, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh V; cư trú tại: Số 26 đường Đ, Phường A, quận P (Văn bản ủy quyền số: 2055/UQTA-VH.16 ngày 30 tháng 5 năm 2018). (Có mặt).

- Bị đơn: Bà Võ Thị Bích V, sinh năm 1988; cư trú tại: Số 494/1/5C đường L, Phường A, quận G, Thành phố H. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 31 tháng 5 năm 2018, lời khai ngày 06 tháng 9 năm 2018 và các lần làm việc tại Tòa đại diện nguyên đơn trình bày:

Công ty T (gọi tắt là Ngân hàng T) đã cấp tín dụng cho bà Võ Thị Bích V. Theo đó, Hợp đồng tín dụng mà bà Võ Thị Bích V đã ký Hợp đồng với Công ty T là: Hợp đồng tín dụng số 20150918-500000-1268 vay số tiền 54.930.005 đồng với lãi suất thỏa thuận 2.5%/ tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng bà Võ Thị Bích V có trách nhiệm thanh toán số tiền 84.814.000 đồng (gồm cả gốc lẫn lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng; 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.332.000, tháng cuối cùng 3.194.000 đồng. Bắt đầu từ ngày 01/11/2015.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền và thanh toán cho Công ty T 18 lần với tổng số tiền đã trả 44.976.000 đồng. Kể từ 29/4/2018 đến nay bà Võ Thị Bích V không thanh toán thêm bất cứ khoản nào nữa.

Do bà V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Võ Thị Bích V thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 22/11/2018 là 39.838.000. đồng (Trong đó nợ gốc là 31.024.323, nợ lãi là 8.813.677 đồng). Trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Khi ký hợp đồng vay bà V còn độc thân và Ngân hàng T chỉ cho cá nhân bà V vay. Do đó, Ngân hàng T khởi kiện chỉ yêu cầu cá nhân bà V có trách nhiệm trả số nợ trên, không yêu cầu chồng bà V phải chịu trách nhiệm trả.

*** Bị đơn – bà Võ Thị Bích V trình bày:** Bà xác nhận có ký hợp đồng tín dụng 20150918-500000-1268 với Công ty T vay số tiền 54.930.005 đồng, lãi suất thỏa thuận 2.5%/ tháng với thời hạn vay là 36 tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng bà đã trả cho Ngân hàng được 18 lần với tổng số tiền gốc và lãi là 44.976.000 đồng, Từ tháng 4/2018 do hoàn cảnh khó khăn nên bà đã ngưng không tiếp tục trả tiền hàng tháng cho Ngân hàng được nữa.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà phải trả số tiền nợ gốc và lãi còn lại của hợp đồng tính đến ngày 16/10/2018 là 39.838.000 đồng (trong đó nợ gốc 31.024.323 đồng, nợ lãi là 8.813.677 đồng) làm một lần thì bà có ý kiến như sau: Bà thống nhất về số tiền nợ gốc và nợ lãi mà Đại diện Ngân hàng T vừa nêu là 39.838.000 đồng. Tuy nhiên, hiện nay do hoàn cảnh của bà gặp nhiều khó khăn nên bà xin Ngân hàng giảm bớt tiền lãi và bà xin trả hàng tháng theo hợp đồng đã ký cho đến khi hết số nợ nêu trên.

Tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như trên, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền còn nợ là 39.838.000 đồng, đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn cư trú tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ lời trình bày của đại diện nguyên đơn và sự thừa nhận của bị đơn đã có cơ sở để khẳng định Công ty T cho bà V vay số tiền 54.930.005, lãi suất thỏa thuận 2.5%/ với thời hạn vay là 36 tháng. Thực hiện hợp đồng bà đã trả cho Ngân hàng được 18 lần với tổng số tiền gốc và lãi là 44.976.000 đồng. Từ tháng 4/2018 bà V đã ngưng không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào cho Ngân hàng nữa. Bà V thống nhất về số nợ và xin được trả dần hàng tháng theo hợp đồng đã ký nhưng không được đại diện nguyên đơn đồng ý nên không có cơ sở để chấp nhận phương án trả nợ mà bị đơn nêu. Do bà V vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký nên Công ty T khởi kiện yêu cầu bà V phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty T số tiền còn nợ là 39.838.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bà V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.991.900 đồng. Hoàn tiền tạm nộp án phí cho Công ty T là 995.950 đồng theo biên lai thu số 0029541 ngày 28/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ;

Căn cứ các Điều 463, Điều 465 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc bà Võ Thị Bích V phải có trách nhiệm trả cho Công ty T số tiền 39.838.000 (Ba chín triệu tám trăm ba mươi tám ngàn) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày Công ty T có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bà V chưa thi hành thì hàng tháng bà V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị Bích V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.991.900 đồng.

Hoàn tiền tạm nộp án phí cho Công ty T là 995.950 đồng theo biên lai thu số 0029541 ngày 28/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Công ty T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án, bà Võ Thị Bích V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Huệ

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Huệ